

Số: /BC-PCTT

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO NHANH
Công tác triển khai ứng phó và tình hình thiệt hại do bão số 5 gây ra
(Tính đến 08 giờ 30, ngày 28/8/2025)

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI, KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN

1. Tình hình thiên tai:

- Về mưa: Do chịu ảnh hưởng phía Bắc của dải hội tụ nhiệt đới nối với bão số 5 (sau suy yếu thành áp thấp nhiệt đới) kết hợp với hội tụ gió trên cao hoạt động mạnh, trên địa bàn tỉnh có mưa to đến rất to, có nơi mưa đặc biệt to và dông. Tổng lượng mưa từ ngày 24/8 đến 07h00' ngày 27/8 tại các trạm KTTV phổ biến từ 250-450mm, cao nhất tại trạm TV Bái Thượng (xã Lam Sơn) 557mm, TV Giàng (phường Đông Tiến) 494mm, TV Cửa Đạt (xã Thường Xuân) 481mm.

- Về lũ: Từ ngày 24 đến nay, trên các sông đã xảy ra đợt lũ lớn; mực nước đỉnh lũ trên các sông phổ biến mức BĐ3 và trên BĐ3; riêng sông Chu tại trạm TV Xuân Khánh xấp xỉ BĐ2.

2. Tình hình mực nước các hồ, sông

- Mực nước tại các hồ lớn:

Bảng 1. Mực nước các hồ chứa lớn ngày 28/8/2025

TT	Tên hồ	MNDBT (m)	Mực nước hồ hiện tại (m)	Thời gian quan trắc
1	Trung Sơn	160.0	155.45	07h00
2	Hủa Na	240.0	238.87	07h00
3	Cửa Đạt	110.0	108.05	07h00
4	Yên Mỹ	20.36	19.45	05h30
5	Sông Mực	33.00	32.82	05h30
6	Đồng Chùa	8.70	8.48	05h30

- **Mực nước các sông:** Mực nước lũ trên các sông đã đạt đỉnh và đang xuống chậm.

Bảng 2. Mực nước sông lúc 07h00 ngày 28/8/2025

TT	Sông	Trạm Thủy văn	Mực nước (m)	BĐI (m)	BĐII (m)	BĐIII (m)	Ghi chú
----	------	---------------	--------------	---------	----------	-----------	---------

TT	Sông	Trạm Thủy văn	Mức nước (m)	BĐI (m)	BĐII (m)	BĐIII (m)	Ghi chú
1	Mã	Mường Lát	168.33	170.00	171.50	173.00	
2		Hồi Xuân	57.53	59.00	62.00	64.00	
3		Cắm Thủy	15.78	17.50	19.00	20.20	
4		Lý Nhân	8.70	9.50	11.00	12.00	
5		Giàng	4.90	4.00	5.50	6.50	
6	Chu	Xuân Khánh	7.14	9.00	10.40	12.00	
7	Lèn	Lèn	5.23	4.00	5.00	6.00	
8	Buổi	Kim Tân	13.04	10.00	11.00	12.00	
9		Thạch Quảng	15.19	14.00	15.00	16.00	
10	Yên	Chuối	2.45	2.00	2.80	3.50	
11	Cầu Chày	Xuân Vinh	9.90	8.00	9.00	10.00	

II. CÔNG TÁC CHỈ HUY ỨNG PHÓ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai ứng phó

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và tình hình thực tế, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa đã ban hành 01 Công văn, 30 Công điện để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ứng phó với bão số 5 và mưa lũ nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất do thiên tai gây ra.

2. Kết quả vận hành trạm bơm tiêu

Tính đến 06 giờ ngày 28/8/2025, có 59/104 trạm bơm đang vận hành tiêu nước với 243 máy bơm (Công ty Sông Chu 36/50 trạm với 123 máy bơm; Công ty Bắc Sông Mã 16/36 trạm với 77 máy bơm; Công ty Nam Sông Mã 07/11 trạm với 43 máy bơm).

3. Về kết quả sơ tán dân

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các địa phương đã chủ động sơ tán 9.271 hộ/33.619 khẩu sinh sống ở khu vực nguy hiểm. Hiện nay 3.328 hộ/12.451 khẩu đã trở về nhà ổn định đời sống (tại khu vực ven biển và một số vùng trũng thấp nước đã rút).

4. Tình hình ngập lụt

Qua báo cáo nhanh của các địa phương, tính đến 01 giờ 30 ngày 28/8/2025, một số địa phương trên địa bàn tỉnh bị chia cắt, cụ thể như sau:

- + Xã Xuân Chinh: 22 hộ/115 khẩu (thôn Hành).
- + Xã Vạn Xuân: 30 hộ/140 khẩu.
- + Xã Mậu Lâm: 23 hộ/83 khẩu (làng Tròn, thôn Phú Sơn).
- + Xã Thành Vinh: 600 hộ/2.396 khẩu.

- + Xã Bá Thước: 271 hộ/1.067 khẩu.
- + Xã Kim Tân: 1.340 hộ (chưa xác định chính xác số khẩu).
- + Xã Yên Nhân và xã Bát Mọt bị chia cắt toàn bộ xã (chưa xác định chính xác số hộ, số khẩu).
- + Xã Quang Chiêu: 280 hộ/1.301 khẩu (bản Pù Đưa, bản Suối Tút, bản Hạm, bản Con Dao) bị chia cắt do sạt lở gây tắc đường.
- + Xã Nông Công: 17 hộ/68 khẩu (thôn Làng Mật).
- + Xã Luận Thành: 143 hộ/572 khẩu (thôn Cao Tiến, thôn Hợp Nhất).
- + Xã Cẩm Thạch: 83 hộ/332 khẩu.
- + Xã Định Hoà: thôn Tiên Nông (chưa xác định chính xác số hộ, số khẩu).
- + Xã Vân Du: 53 hộ/212 khẩu.
- + Xã Thọ Lập: 13 hộ/52 khẩu (thôn 2 - Phúc Bồi).
- + Xã Quý Lương: 209 hộ/921 khẩu.

5. Đê bị tràn: Hiện có 9.000m đê bao Thạch Định bị tràn (xã Kim Tân).

III. TÌNH HÌNH THIẾT HẠI

Theo báo cáo nhanh từ các địa phương, đơn vị, tình hình thiệt hại trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

1. Thiệt hại về người: Có 02 người chết do lũ cuốn trôi, cụ thể:

- Tại xã Xuân Chinh: Bà Nguyễn Thị Thê, sinh năm 1979, bị cuốn trôi ngày 25/8/2025.

- Tại xã Tam Thanh: Bà Lục Thị Thiêu, sinh năm 1976, vào khoảng 14h30 ngày 26/8/2025 đi thăm ruộng lúa bị trượt chân xuống suối và bị lũ cuốn trôi.

2. Về nhà ở:

- 330 nhà bị thiệt hại (tóc mái, hư hỏng).

- Nhà bị ngập nước (dưới 1m) 7.370 nhà; nhà bị ngập nước (1-3m) 205 nhà.

3. Thiệt hại về giáo dục

- Số điểm/trường bị ảnh hưởng: 17 điểm/trường.

- Tường rào trường học bị đổ: 540m.

4. Thiệt hại về văn hoá

- Nhà văn hoá bị hư hỏng: 02 cái

- Tường rào nhà văn hoá bị đổ sập: 55m.

5. Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp

- Diện tích lúa bị ngập, đổ gãy: 12.827 ha.

- Diện tích hoa màu, rau màu bị ngập: 2.521 ha.

- Diện tích cây trồng hàng năm bị ngập, đổ gãy: 2.592 ha.

- Diện tích cây ăn quả bị ngập, đổ, gãy: 134 ha và 2.218 cây.

- Diện tích keo, bạch đàn, xà cừ bị đổ gãy: 929 ha và 1.487 cây.

- Cây bóng mát, cây xanh đô thị bị đổ gãy: 1.991 cây.
- Cây hoa, cây cảnh các loại bị ngập, đổ gãy: 181 ha.
- Cây lâu năm bị ngập, đổ gãy: 23 ha.
- Muối bị hư hỏng: 135 tấn.

6. Thiệt hại về chăn nuôi

- 02 con trâu bò, 10 con lợn, 2.000 con ếch, 17.147 gà, vịt, ngan, ngỗng và 1.000 chim bồ câu bị chết.

- Chuồng trại bị hư hỏng: 24 cái.

7. Thiệt hại về thủy lợi, đê điều

- Có 09 sự cố đê điều trên địa bàn các xã, gồm:

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu đoạn K5+950-K5+985, xã Thọ Lập, chiều dài 35m.

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu các đoạn: K11+800-K11+825; K11+950-K12+005; K12+300-K12+345; K12+600-K12+640; K13+670-K13+710, xã Xuân Lập, tổng chiều dài 205m.

+ Sạt mái đê phía sông đê hữu sông Chu đoạn K11+550-K5+567, xã Xuân Hòa, chiều dài 17m.

+ Sạt mái đê phía sông đê hữu sông Chu đoạn K22+130-K22+170, xã Thọ Xuân, chiều dài 40m.

+ Sạt mái đê phía đồng đê hữu sông Chu các đoạn K46+210-K46+242 và K46+445-K46+470, phường Đông Tiến, tổng chiều dài 57m.

+ Sạt mái đê phía sông đê tả sông Chu các đoạn K40+800-K40+825 và K40+910-K40+940, xã Thiệu Quang, tổng chiều dài 55m.

+ Sự cố đùn sủi, rò rỉ phía đồng đoạn K9+340-K9+390 đê tả sông Hoàng, xã Triệu Sơn.

+ Sự cố cánh cửa cống Ngọc Thước đóng không kín nước tại K1+030 đê tả Tiêu Thủy, xã Thọ Ngọc.

+ Sự cố sụt mái kè Hải Bình tại K1+200 đê biển Hải Bình, phường Hải Bình. Mái kè sụt chiều dài 6,2m, rộng 7m, sâu 0,3-1m.

- Kênh mương bị sạt, hư hỏng: 18.761m.

- 10 đập tạm, đập đất bị sạt lở; kè hướng dòng hồ Khe Tuần bị sạt 50m.

- Bờ sông, suối bị sạt lở: 255m (bờ hữu sông Chu thuộc địa bàn xã Lam Sơn).

- Bờ bao bị sạt lở, hư hỏng: chiều dài đoạn sạt lở 300m, khối lượng sạt lở 1.380m³ (Bờ bao cảng Quang Trung, Long Sơn, Quốc tế thuộc phường Nghi Sơn).

- Bờ hữu kênh tiêu T2, xã Tống Sơn vị vỡ, chiều dài vỡ 50m.

- Cống bị hư hỏng: 03 cái (cống dưới đê 01 cái, cống tưới tiêu 02 cái).

Ngay sau khi xảy ra sự cố, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan đã tổ chức xử lý giờ đầu theo phương châm “4 tại chỗ”.

8. Thiệt hại về giao thông

8.1. Trên các tuyến Quốc lộ

- 05 vị trí bị ngập gây tắc đường (QL.10 xã Nga An, QL.45 xã Kim Tân, Thạch Bình, Tây Đô; QL.217B xã Thành Vinh).

- Sạt lở taluy dương đất đá, sa bồi rãnh, sa bồi mặt đường tại 355 vị trí (trên các tuyến QL.15, QL.15C, QL.16, QL.217, QL.47) với khối lượng khoảng 55.860m³. Trong đó có 29 vị trí sạt lở gây tắc đường (đã thông xe 22/29 vị trí, còn lại 07/29 vị trí đang xử lý).

- Hư hỏng tứ nón cầu 07 vị trí.

- Sạt lở taluy âm 41 vị trí; với chiều dài 661m.

- Hư hỏng mặt đường 02 vị trí, với diện tích 495m².

- Hư hỏng cống 01 vị trí.

8.2. Trên các tuyến đường tỉnh

- 11 vị trí bị ngập gây tắc đường (ĐT.516 xã Kim Tân (3 vị trí) ; ĐT.519B xã Luận Thành; ĐT.520 xã Thanh Kỳ; ĐT.522 xã Vĩnh Lộc; ĐT.522B xã Hà Long; ĐT.523 xã Hoạt Giang; ĐT.523E xã Cẩm Tú (2 vị trí); ĐT.523 xã Kim Tân).

- Sạt lở taluy dương đất đá, sa bồi mặt đường tại 310 vị trí, với khối lượng khoảng 28.880m³; trong đó có 13 vị trí gây tắc đường (đã thông xe 10/13 vị trí, còn lại 03/13 vị trí đang xử lý).

- Sạt lở taluy âm tại 14 vị trí với chiều dài 330m.

- Hư hỏng tứ nón cầu tại 02 vị trí.

- Hư hỏng mặt đường tại 03 vị trí, với diện tích 1.130m²

- Xói lở tại 16 vị trí với khối lượng 514m³.

- Hư hỏng rãnh dọc tại 09 vị trí, với chiều dài 1.855m.

- Hư hỏng cống tại 11 vị trí.

- Hư hỏng mái tràn 01 vị trí.

8.3. Đường giao thông nông thôn: 223 vị trí bị sạt lở với khối lượng 2.639m³ và 1.335m; 04 cống, 17 cầu, 1 đường tràn bị hư hỏng, 01 cầu tạm bị cuốn trôi.

9. Thiệt hại về thủy sản: 3.334 ha nuôi trồng thủy sản bị tràn và 2,68 tấn cá bị thiệt hại.

10. Thiệt hại về công nghiệp: 209 cột điện bị gãy, đổ; 164 cột điện bị nghiêng, sạt chân; 3 vị trí đường điện cao thế bị đứt dây; 1 trạm biến áp hư hỏng.

11. Thiệt hại về thông tin liên lạc: 01 cột viễn thông bị đổ gãy.

12. Thiệt hại về công trình khác: 02 nhà công vụ bị tốc mái (Nhà công vụ Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát, HTX tiểu thủ công nghiệp xã Trung Chính); 2.42 ha nhà màng nhà lưới; 04 nhà kho, nhà xưởng bị hư hỏng; 18 công trình phụ và 53 lều quán, chòi canh bị tốc mái, hư hỏng; 4.787 m

tường rào bị đổ sập; 02 ô tô bị hư hỏng nặng; 28 đèn chiếu sáng bị đổ gãy; 01 máy cày bị cuốn trôi; 01 dàn pin mặt trời bị hư hỏng,..

Văn phòng Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia
 - Cục Quản lý Đề điều và PCTT
 - Cục QLXD công trình thủy lợi
 - TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh
 - Trưởng ban, các Phó Trưởng ban
 - Thành viên BCH PTDS tỉnh
 - Văn phòng Tỉnh uỷ
 - Văn phòng UBND tỉnh
 - Văn phòng TT Chỉ huy PTDS tỉnh
 - Chánh Văn phòng, các Phó Chánh VP;
 - Lưu: VP Chỉ huy PCTT (Lien).
- (để b/c);

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY LỢI
Nguyễn Văn Chính**